|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆPVÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**CỤC THÚ Y** | *Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-BHM* |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA**

**NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT**

**DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**(Theo Dự thảo Nghị định V28 ngày 22/3/2024)**

**Tên dự án, dự thảo văn bản:** **Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1:** **Hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vậtb) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: - Sau 06 năm thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, việc áp dụng Nghị định gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Mức hỗ trợ chưa phù hợp với chi phí thực tế trong sản xuất, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng động vật; Điều kiện hỗ trợ chưa khả thi, nhất là đối với dịch bệnh có tính chất nguy hiểm, lây lan nhanh, ở phạm vi rộng của dịch bệnh động vật và yêu cầu phải phát hiện, xử lý triệt để ngay từ khi dịch bệnh mới phát hiện, ở phạm vi nhỏ, hẹp; Trình tự, thủ tục hỗ trợ phức tạp, không phù hợp thực tế nên sau khi dịch bệnh động vật xảy ra nhiều tháng, nhiều năm vẫn không thực hiện được, gây bức xúc cho người dân và dẫn tới việc không hợp tác trong phòng, chống dịch bệnh; Ngoài ra, không có quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.- Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2017/NĐ-CP gặp nhiều khó khăn.- Nhiều văn bản khác về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật được ban hành trên 10 năm qua đến nay không còn phù hợp. Như vậy, hiện nay khoảng trống pháp lý về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật là rất lớn. Việc xây dựng Nghị định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh thay thế các văn bản nêu trên là rất quan trọng, cần thiết, cấp bách và đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ trong giai đoạn hiện nay.  |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Hỗ trợ một phần kinh phí cho cơ sở sản xuất, doanh nghiệp bị thiệt hại do phải tiêu hủy động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh đối với các bệnh thuộc Nghị định này- Hỗ trợ kinh phí cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Đảm bảo lợi ích của cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do phải tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh. |
| **3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Tháo gỡ những khó khăn, tồn tại, bất cập trong thực tiễn hỗ trợ, phòng chống dịch bệnh động vật, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh. - Quy định rõ trình tự, thủ tục, mức, đối tượng hỗ trợ, ...-Tạo hành lang pháp lý thông suốt, thống nhất, đồng bộ và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu tổn thất về kinh tế, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm sức khỏe người dân và môi trường.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Thủ tục hành chính mới được quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 của Dự thảo Nghị định. |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không 🗹Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do:………………………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do:  Việc quy định thủ tục hành chính là cần thiết, nhằm quy định rõ yêu cầu, điều kiện đối với các cá nhân, tổ chức được hưởng chính sách hỗ trợ, thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ, thời hạn giải quyết, đảm bảo công khai, minh bạch trong việc hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh. |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: a) Quy định của Luật Thú y:- Khoản 1 Điều 5 quy định: “*Trong từng thời kỳ, Nhà nước có chính sách cụ thể đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động sau đây:* *d) Phòng, chống dịch bệnh động vật và khắc phục thiệt hại sau dịch bệnh động vật;**đ) Phòng, chống dịch bệnh có trong Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch; kiểm soát, khống chế, thanh toán các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm của động vật, các bệnh truyền lây giữa động vật và người*”; - Điều 23 quy định kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật. - Tại khoản 3 Điều 30 quy định: “*Nhà nước hỗ trợ việc tiêu hủy việc tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh mới*”.b) Quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:Khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định: “Chính phủ ban hành nghị định để quy định các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ”. c) Nghị định số 35/2016/NĐ-CP:Điều 6 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y có quy định về kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật. Tuy nhiên, chưa có quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ vật nuôi có động vật buộc phải tiêu hủy theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh; chưa có quy định về hỗ trợ người tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.d) Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã có chỉ đạo:- Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; xử lý nghiêm vi phạm trong sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.- Tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.- Tăng cường kiểm soát dịch bệnh, dư lượng kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản.d) Chỉ đạo của Đảng đoàn Quốc hội:- Ngày 07/12/2021, Đảng đoàn Quốc hội có văn bản số 409-BC/ĐĐQH15 gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về kiểm soát dịch bệnh động vật; Đảng đoàn Quốc hội kiến nghị Đảng đoàn Chính phủ chỉ đạo “*sớm ban hành Nghị định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn sản xuất*”.- Ngày 22/12/2021, Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 3982/VPCP-NN truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo nghiên cứu, thực hiện kiến nghị của Đảng đoàn Quốc hội.đ) Nghị quyết số 42/NQ-CP:- Ngày 18/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 42/NQ-CP về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh DTLCP theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 giao Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo sát thực, khả thi. e) Văn bản số 4809/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ:Ngày 29/6/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang chỉ đạo tại Văn bản số 4809/VPCP-NN về việc đồng ý với đề nghị xây dựng Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật và giao Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định nêu trên theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ trong Quý IV năm 2024. |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không 🗹 Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: ………………………………………………………………………………+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: ……………………………………………………………………………..+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo …………………………………………………………………………….- Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: ………………………………………………………………………………+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: ……………………………………………………………………………...+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ……………………………………………………………………………..- Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: ………………………………………………………………………………+ Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: ……………………………………………………………………………..+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ……………………………………………………………………………… |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính đã được xác định rõ và phù hợp: *“Hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật”.* |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ trình tự các bước thực hiện tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Dự thảo Nghị định đã phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của các cơ quan nhà nước, cá nhân tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ trách nhiệm giải quyết của các cơ quan ở cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh. Do vậy, thủ tục hành chính này có áp dụng cơ chế liên thông. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có 🗹 Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước được thực hiện trong quá trình lập biên bản tiêu hủy. Đồng thời, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ thẩm định, bao gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm tổ trưởng; thành viên là công chức cấp xã có liên quan, đại diện tổ chức chính trị - xã hội, nhân viên thú y cấp xã, đại diện thôn, ấp, bản, tổ dân phố. Trong vòng 05 ngày làm việc sau khi được thành lập, Tổ thẩm định có trách nhiệm thẩm định và hoàn thiện danh sách các cơ sở, doanh nghiệp được và không được hỗ trợ kèm theo lý do.Lý do quy định:  Quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước để đảm bảo việc hỗ trợ được chính xác, đúng với thiệt hại thực tế của cá nhân, tổ chức.- Các biện pháp có thể thay thế: Có □ Không 🗹Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……………………………………………………………………………. |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp 🗹 Bưu chính 🗹 Điện tử 🗹b) Nhận kết quả: Trực tiếp 🗹Bưu chính □ Điện tử □ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Cách thức nộp hồ sơ được quy định rõ tại Điều 9 của Dự thảo Nghị định.- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có 🗹 Không □Nêu rõ lý do: Điều 10 của Dự thảo Nghị định quy định: “Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định xong hồ sơ, Tổ thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định hỗ trợ đối với các cơ sở sản xuất đủ điều kiện hỗ trợ”, “Kết quả hỗ trợ phải được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 05 ngày làm việc”. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ***Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật theo Mẫu số 1 đối với động vật trên cạn hoặc Mẫu số 2 đối với động vật thủy sản tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này*** | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tư cách pháp nhân của cá nhân, tổ chức, và xác định yêu cầu hỗ trợ thiệt hại cụ thể.- Yêu cầu về hình thức: Bản chínhLý do quy định: Cá nhân, tổ chức cần ký xác nhận vào đơn để xác thực thông tin do chính mình cung cấp. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 4:  ***Bản sao tài liệu chứng minh là doanh nghiệp nhỏ và vừa (có chữ ký và xác nhận, đóng dấu của doanh nghiệp) hoặc bản sao tài liệu chứng minh là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn hoặc tự chủ một phần (có chữ ký và xác nhận, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị).*** | - Nêu rõ lý do quy định:Để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện được hỗ trợ- Yêu cầu về hình thức: Bản photo có chữ ký và xác nhận, đóng dấu của doanh nghiệp hoặc đơn vịLý do quy định: Để chứng minh cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ. |
| đ) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có 🗹 Không □Nêu rõ: Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể ở Điều 9 của Dự thảo Nghị định. |
| e) Số lượng bộ hồ sơ: ***01 bộ*** | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):* ……………………………………………………………………………. |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | - Có 🗹 Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Điều 9 của Dự thảo Nghị định quy định:*“2. Thời điểm nộp hồ sơ*  *a) Trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch: Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật cuối cùng, chủ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.* *b) Trường hợp công bố dịch: Trong vòng 30 ngày sau khi cơ quan có thẩm quyền công bố hết dịch, chủ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.* *c) Trường hợp không thể nộp hồ sơ theo điểm a và điểm b khoản này thì cơ sở sản xuất, doanh nghiệp được phép nộp hồ sơ nhưng không quá 01 năm kể từ ngày có công bố hết dịch hoặc sau khi hoàn thành xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật cuối cùng.**3. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ thẩm định hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều này.* *Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải thông báo cho chủ cơ sở sản xuất, chủ doanh nghiệp bằng văn bản để hoàn thiện.**a) Trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch: sau khi hoàn thành xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật cuối cùng, chủ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.* *b) Trường hợp công bố dịch: sau khi cơ quan có thẩm quyền công bố hết dịch, chủ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.**4. Thẩm định hồ sơ:* *a) Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ thẩm định, bao gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm tổ trưởng; thành viên là công chức cấp xã có liên quan, đại diện tổ chức chính trị - xã hội, nhân viên thú y cấp xã, đại diện thôn, ấp, bản, tổ dân phố. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày được thành lập, Tổ thẩm định có trách nhiệm thẩm định theo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này và hoàn thiện danh sách các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp được và không được hỗ trợ kèm theo lý do;**b) Tổ thẩm định niêm yết công khai kết quả thẩm định quy định tại điểm a khoản này trong vòng 05 ngày làm việc tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã để nhân dân theo dõi, giám sát;**c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết, Tổ thẩm định hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm định gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời trình Ủy ban nhân dân cấp xã ký văn bản thông báo cho cơ sở sản xuất, doanh nghiệp có hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết và nêu rõ lý do.**Trường hợp có kiến nghị phản ánh trong thời gian niêm yết, Tổ thẩm định tổng hợp và trả lời các kiến nghị. Đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết đối với các trường hợp không đồng ý với trả lời của Tổ thẩm định.”*  Lý do quy định: Dự thảo Nghị định quy định rõ thời hạn giải quyết từng bước thực hiện của mỗi cơ quan hành chính để đảm bảo phân định rõ trách nhiệm cụ thể của mỗi cấp chính quyền, minh bạch công khai về mặt thời gian khi thực hiện thủ tục hành chính. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có 🗹 Không □Lý do quy định: Dự thảo Nghị định quy định rõ thời hạn giải quyết từng bước thực hiện của mỗi cơ quan hành chính để đảm bảo phân định rõ trách nhiệm cụ thể của mỗi cấp chính quyền, minh bạch công khai về mặt thời gian khi thực hiện thủ tục hành chính. |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước 🗹 Nước ngoài 🗹Mô tả rõ: Nghị định này quy định cơ chế, chính sách và trình tự, thủ tục hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật đối với tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt NamLý do quy định: Nghị định này áp dụng với tất cả các tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt Nam thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định- Cá nhân: Trong nước 🗹 Nước ngoài 🗹Mô tả rõ: Nghị định này quy định cơ chế, chính sách và trình tự, thủ tục hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật đối với tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt NamLý do quy định: Nghị định này áp dụng với tất cả các tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt Nam thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không 🗹Nêu rõ lý do: Không thể thu hẹp đối tượng thực hiện để đảm bảo mọi đối tượng liên quan đều được hưởng lợi từ thủ tục hành chính. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc 🗹 Vùng 🗹 Địa phương 🗹- Nông thôn 🗹 Đô thị 🗹 Miền núi 🗹- Biên giới, hải đảo 🗹- Lý do quy định: Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật diễn ra trên phạm vi toàn quốc, bao gồm tất cả các vùng, địa phương, nông thôn, đô thị, miền núi, biên giới, hải đảo.- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không 🗹Nêu rõ lý do: Không thể thu hẹp đối tượng thực hiện để đảm bảo mọi đối tượng liên quan đều được hưởng lợi từ thủ tục hành chính, vì phạm vi áp dụng tại Dự thảo Nghị định đã là phạm vi lớn nhất rồi. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 200.000 |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có 🗹 Không □- Lý do quy định: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính đã được quy định rõ trong Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 của Dự thảo Nghị định. |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không 🗹Nêu rõ lý do: Nghị định đã quy định rõ việc phân cấp thực hiện. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không 🗹 Có □Nếu có, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………- Phí: Không 🗹 Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………- Chi phí khác: Không 🗹 Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………………………….+ Mức chi phí khác: ………………………………………………………………………………+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Nghị định quy định chính sách của Nhà nước, thực hiện hỗ trợ cho các cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do dịch bệnh động vật, cá nhân, tổ chức tham gia phòng chống dịch, do vậy không quy định mức phí, lệ phí và các chi phí khác. |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không □Nội dung quy định: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có 🗹 Không □Lý do: Để hỗ trợ cá nhân, tổ chức tuân thủ thủ tục hành chính trong việc ghi đầy đủ các thông tin cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian làm thủ tục và đảm bảo thống nhất hồ sơ thủ tục hành chính trên cả nước. |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do dịch bệnh | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:+ Nội dung thông tin 1: Họ tên, số CCCD, ngày cấp, địa chỉ, nơi sản xuấtLý do quy định: Xác đinh thông tin của cá nhân, tổ chức đề nghị hỗ trợ thiệt hại+ Nội dung thông tin 2: Kê khai số lượng gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh Lý do quy định: Đây là căn cứ để tính toán mức kinh phí được hỗ trợ.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không 🗹Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………….……………………………………………………………………………..Lý do quy định: ……………………………………………………………………………… |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai 2:Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại nuôi trồng thủy sản do dịch bệnh  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:+ Nội dung thông tin 1: Họ tên, địa chỉLý do quy định: Xác định thông tin của cá nhân, tổ chức đề nghị hỗ trợ thiệt hại.+ Nội dung thông tin 2: Kê khai diện tích nuôi trồng thủy sản và diện tích bị thiệt hại do dịch bệnh Lý do quy định: Đây là căn cứ để tính toán mức kinh phí được hỗ trợ- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không 🗹Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………………………………………………………………….……………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………………………… |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt 🗹 Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có 🗹 Không □Lý do quy định: Đảm bảo cá nhân, tổ chức phải tuân thủ các quy định của pháp luật về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, tuân thủ các quy định về phòng chống dịch bệnh. Chỉ những đối tượng đáp ứng yêu cầu, điều kiện tại Điều 5 của Nghị định mới được hưởng hỗ trợ. |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:Có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y có thẩm quyền xác định; | - Lý do quy định: Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có 🗹 Không □ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………………….………………………………………………………………………. |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2:Chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản tại khu vực được phép theo quy định của cấp có thẩm quyền; thực hiện đăng ký hoặc kê khai hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản theo quy định của pháp luật; | - Lý do quy định: Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có 🗹 Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………………….……………………………………………………………………………… |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3:Đã thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tiêu hủy động vật theo quy định của pháp luật; | - Lý do quy định: Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có 🗹 Không □ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| d) Yêu cầu, điều kiện 4:Trường hợp đã công bố dịch: Động vật nuôi của cơ sở sản xuất, doanh nghiệp thuộc vùng đã công bố dịch theo quy định của pháp luật phải được Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương kết luận là động vật mắc bệnh đối với dịch bệnh động vật đã công bố; Trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch: Động vật nuôi của cơ sở sản xuất, doanh nghiệp phải có kết quả xét nghiệm dương tính hoặc được Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y có thẩm quyền kết luận là dịch bệnh động vật thuộc điểm a khoản này. | - Lý do quy định: Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không 🗹Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có 🗹 Không □ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận □- Giấy đăng ký □- Chứng chỉ □ - Thẻ □- Quyết định hành chính 🗹- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: □ Đề nghị nêu rõ: …………………………………………………....................................…………………………………………………………………………Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy 🗹 Bản điện tử 🗹 |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có 🗹 Không □Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là Quyết định hỗ trợ của UBND cấp huyện, đã được mẫu hóa tại Mẫu số 6 và Mẫu số 7 trong Phụ lục của Dự thảo Nghị định. |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có 🗹 Không □- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: Kết quả thực hiện TTHC hết hiệu lực khi chính quyền hoàn thiện việc chi trả, hỗ trợ cho cơ sở sản xuất và doanh nghiệp.- Nếu Không, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương 🗹Lý do: ……………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Lê Thị Quý ChangĐiện thoại cố định: ……………..; Di động: 0987988690 ; E-mail: Quychang.vp90@gmail.com |